TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 16 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 223/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc "*Ly hôn*" giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1976; địa chỉ: tổ 7 đường Trương Văn H, Phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Đào Văn H, sinh năm 1975; địa chỉ: tổ 7 đường Trương Văn H, Phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị M và ông Đào Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Thị M và ông Đào Văn H thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Cả hai xác định có 03 con chung là Đào Hải D, sinh ngày 16/02/2000 (đã thành niên); Đào Hải N, sinh ngày 26/3/2002 (đã thành niên) và Đào Minh Q, sinh ngày 29/7/2015. Cả hai thoả thuận giao con chung Đào Minh Q, sinh ngày 29/7/2015 cho bà M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Ông Đào Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về án phí: bà Đỗ Thị M nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số 0002043 ngày 21/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ; hoàn trả cho bà Đỗ Thi M 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (đăng ký kết hôn số 05 ngày 22/5/1999);
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án; bộ phận lưu trữ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hoàng